

Số: 35/BC-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 năm 2018

I. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 năm 2018

1. Về kinh tế

1.1. Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Vụ lúa Đông xuân 2017-2018, với tác động tích cực từ thực hiện chủ trương xã lũ (với hơn 118.978 ha diện tích), áp dụng cơ giới hoá, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật¹ giúp giảm giá thành sản xuất, giảm tổn thất sau thu hoạch đã góp phần nâng cao năng suất bình quân của vụ lúa Đông xuân 2017-2018 ước đạt 70,02 tạ/ha², cao hơn so với vụ Đông Xuân năm trước gần 10 tạ/ha, đảm bảo mục tiêu sản lượng đã đề ra. Bên cạnh đó, trong vụ lúa Đông Xuân năm nay, với điều hành của Tỉnh bà con nông dân đã thực hiện liên kết tiêu thụ lúa với khoảng 50 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh trên 17.884 ha diện tích (đạt 8,6% so với tổng diện tích xuống giống), tăng 3.477 ha so với cùng kỳ năm 2017, diện tích lúa chất lượng cao chiếm hơn 50% tổng diện tích lúa của vụ³ cùng với tín hiệu tích cực từ thị trường, giá bán bình quân của lúa trên thị trường tăng từ 700-800 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước đã góp phần đưa lợi nhuận sản xuất lúa vụ Đông Xuân năm nay của nông dân đạt mức từ 20-22 triệu đồng/ha, cao hơn 10-12 triệu đồng/ha so với năm trước. Vụ lúa Hè Thu cũng đang xuống giống ở nhiều địa phương⁴.

Thực hiện chuyển đổi đất trồng lúa sang các loại cây ăn trái có hiệu quả kinh tế cao hơn (*nhóm cây có múi và cây xoài*) đã thúc đẩy diện tích cây ăn trái tăng 887 ha so với cuối năm 2017⁵.

¹. Diện tích sạ hàng, sạ thưa chiếm 32% (đạt 71% kế hoạch); tỷ lệ sử dụng giống xác nhận là 72,5%, cao hơn 13% so với cùng kỳ, đạt 120% so với kế hoạch; tỷ lệ sử dụng máy GDLH chiếm 100%. Tổ chức tập huấn hơn 260 lớp (thuộc dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững trên ngành hàng lúa gạo - VnSAT) theo quy trình kỹ thuật 3 giảm 3 tăng và 1 phải 5 giảm.

². Diện tích xuống giống vụ Đông Xuân 2017-2018 được 205.711/206.000 ha. Tính đến ngày 07/03/2018 đã thu hoạch được 91.762 ha (đạt 41% diện tích xuống giống), sản lượng ước đạt 642.334 tấn; ước tính sản lượng toàn vụ đạt 1.440.799 /KH 1.400.800 tấn.

³. Lúa chất lượng cao chiếm khoảng 57,61% tổng sản lượng lúa của vụ với giá bán cao hơn giá lúa thường từ 500-1.000 đồng/kg

⁴. Diện tích vụ Hè Thu năm 2018 đã xuống giống được: 53.458 ha.

⁵. Tổng diện tích cây ăn trái đạt 29.607ha. Trong đó: Cây xoài: 9.522 ha, sản lượng thu hoạch ước đạt trong quý là 36,7 nghìn tấn; cây nhãn 4.730 ha, sản lượng ước đạt gần 10,5 nghìn tấn và nhóm cây có múi là 7.746 ha, sản lượng trên 64,4 nghìn tấn.

Tổng đàn gia súc, gia cầm phát triển khá ổn định không phát sinh dịch bệnh⁶. Mặc dù, sản lượng đàn heo trong những tháng đầu năm giảm so với cùng kỳ năm 2017 khoảng 60.000 con, sản lượng thịt hơi giảm khoảng 1.800 tấn do giá heo hơi chưa ổn định đa số hộ nuôi bị lỗ, từ đó ảnh hưởng đến việc tái đàn. Ngành thủy sản tiếp tục phát triển khá tốt, hình thức nuôi gia công liên kết giữa hộ nuôi với các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu cá tra trong và ngoài tỉnh⁷ tiếp tục được duy trì nhân rộng góp phần ổn định nguồn cung và lợi nhuận của của hộ nuôi và cả doanh nghiệp. Diện tích nuôi trồng thủy sản trong tháng 3 đạt 257 ha, sản lượng thủy sản thu hoạch trong tháng đạt 35.208 tấn, trong đó cá tra thâm canh đạt 31.497 tấn.

Mô hình hội quán trong cộng đồng dân cư tiếp tục thu hút được nhiều sự quan tâm của xã hội, thông qua kênh kết nối từ Hội quán, Lãnh đạo Tỉnh thực hiện hỗ trợ bà con về ứng dụng công nghệ thông tin (tặng điện thoại di động) trong sản xuất và tra cứu thông tin; làm cầu nối giữa bà con với các nhà khoa học, các nhà phân phối lớn (Coopmart Cao Lãnh, Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn (SATRA)) để tìm hiểu về các yêu cầu và phương thức kết nối cho các sản phẩm của Hội quán. Từ đầu năm đến nay toàn tỉnh đã ra mắt thêm 09 hội quán⁸ nâng tổng số hội quán trên toàn tỉnh là 38 hội quán.

1.2. Công nghiệp, thương mại và dịch vụ

Ngay từ đầu năm, Tỉnh đã chỉ đạo ngành Công thương khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển công nghiệp, chủ động tiếp cận và thường xuyên nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các dự án lớn và các dự án đang triển khai trên địa bàn để có biện pháp phối hợp, giải quyết khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án để sớm đưa vào hoạt động sản xuất. Trong tháng, các doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì tốt hoạt động sản xuất, ước tính giá trị sản xuất trong tháng 3 đạt 4.667.749 triệu đồng, tăng 4,85% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình giá cả thị trường trong những tháng đầu năm trên địa bàn Tỉnh nhìn chung tương đối ổn định, hàng hoá lưu thông trên thị trường rất phong phú, đa dạng đáp ứng tốt nhu cầu mua sắm của người tiêu dùng, tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ trong tháng 3 đạt 7.238.410 triệu đồng, tăng 9,43% so với cùng kỳ năm 2017.

⁶. Tổng đàn trâu đạt 2.090 con (đạt 55% kế hoạch), tổng đàn bò đạt 33.000 con (đạt 55% kế hoạch), tổng đàn heo đạt 364.650 con (đạt 55% kế hoạch) và tổng đàn gia cầm đạt 5,02 triệu con (đạt 55% kế hoạch).

⁷. Các Công ty tham gia đặt hàng gia công với người dân là TNHH MTV CB TS Hoàng Long, Công ty CP Đầu tư và phát triển Đa quốc gia IDI, Công ty CP Vĩnh Hoàn, Công ty TNHH Hùng Cá.

⁸. Thanh Long Hội quán tại huyện Châu Thành, Hội quán "Tôi yêu màu tím" tại TP. Sa Đéc, Phước Tâm Hội quán, Hòa Tâm Hội quán tại huyện Lai Vung, Nông Tân Hội Quán và Tân Dinh Hội Quán tại huyện Thanh Bình, Hồng Tâm Hội quán tại thị xã Hồng Ngự, Nhất Tâm hội quán tại huyện Tháp Mười, Tân An Hội quán tại Thành phố Cao Lãnh.

Xuất khẩu gạo trong tháng tăng mạnh so với tháng trước và so với cùng kỳ năm 2017, do hiện đang trong thời điểm vụ lúa Đông xuân bước vào giai đoạn thu hoạch, nguồn cung tăng cao, các doanh nghiệp xuất khẩu thực hiện đẩy mạnh giao dịch các hợp đồng xuất khẩu⁹. Xuất khẩu thủy sản trong tháng giảm nhẹ so cùng kỳ, tuy nhiên vẫn có tăng trưởng so tháng trước. Nhu cầu của các doanh nghiệp vẫn tiếp tục tăng cao trong khi nguồn nguyên liệu phục vụ cho chế biến xuất khẩu vẫn chưa được bổ sung, giá cá tra nguyên liệu trong tháng tăng ở mức cao¹⁰. Ước tính trong tháng 3, giá trị hàng hoá xuất khẩu đạt 61,29 triệu USD (không tính xăng dầu tạm nhập, tái xuất), bằng 98,97% so với cùng kỳ năm 2017; tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 35,43 triệu USD, bằng 94,77% so với cùng kỳ năm 2017, hàng hoá chủ yếu là xăng dầu và một số vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất.

Nhiều hoạt động xúc tiến, quảng bá, hợp tác phát triển du lịch tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong 3 tháng đầu năm, thu hút hơn 1.200.000 lượt khách đến tham quan trong 3 tháng đầu năm 2018, tăng 13,97% so với cùng kỳ năm 2017¹¹; Tổng doanh thu du lịch ước đạt 185 tỷ đồng, tăng 30,76% so với cùng kỳ năm 2017.

1.3. Đầu tư xây dựng cơ bản, phát triển kinh doanh, thu hút đầu tư

Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã có quyết định phân bổ chi tiết tất cả các nguồn vốn đầu tư công năm 2018¹², các sở ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đều triển khai kế hoạch năm 2018. Tuy nhiên, những tháng đầu năm, các chủ đầu tư và Kho bạc Nhà nước đang tập trung giải ngân kế hoạch năm 2017 và chuẩn bị tổ chức lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu khởi công mới nên giá trị giải ngân đến ngày 20/02/2018 đạt 0,43% thấp hơn 5,56% so với cùng kỳ năm 2017 (năm 2017 đạt 5,99%).

Lãnh đạo Tỉnh tiếp tục quán triệt các ngành Tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, cải thiện, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh PCI theo kế hoạch UBND Tỉnh phân công các Sở, ban, ngành Tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố. Đồng thời, tiếp tục kêu gọi, thu hút đầu tư, đã tiếp và làm việc với nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu đầu tư tại Đồng Tháp. Ngày 22/3/2018 vừa qua Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh (PCI) năm 2017 của

⁹. Đặc biệt là lượng hàng hóa giao dịch cho đợt trúng gói thầu xuất khẩu 141.000 tấn với Indonesia vào cuối tháng 2 vừa qua.

¹⁰. Hiện cá tra nguyên liệu đủ chuẩn xuất khẩu dao động từ 31.500 - 32.000 đồng/kg, tăng hơn 2.000 đồng/kg so với tháng trước và tăng 6.500 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2017.

¹¹. Trong đó: 16.000 khách quốc tế tăng 12,47% so với cùng kỳ năm 2017. Tổng doanh thu du lịch ước đạt 185 tỷ đồng, tăng 30,76% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, doanh thu dịch vụ du lịch 115 tỷ đồng.

¹². Tổng số kế hoạch vốn năm 2018: 4.298,733 tỷ đồng; bao gồm: Vốn ngân sách địa phương: 2.756,000 tỷ đồng; Vốn NSTW hỗ trợ, vốn ODA và vốn TPCP: 1.542,733 tỷ đồng.

các Tỉnh, trong đó, tỉnh Đồng Tháp đạt 68,78 điểm (tăng 3,82 điểm so với năm 2016), xếp trong top 5 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành tốt nhất (hạng 3 so với cả nước). Trong 3 tháng đầu năm (tính đến ngày 21/03/2018), Tỉnh đã chấp thuận chủ trương và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 04 dự án, với tổng vốn đăng ký khoảng 228 tỷ đồng; đến nay đã có 82 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký khoảng 478 tỷ đồng¹³.

Hoạt động khởi nghiệp tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh phát triển. Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp và Khởi nghiệp đã phối hợp cùng Trung tâm nghiên cứu Kinh doanh và Hỗ trợ khởi nghiệp (BSA), Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao tổ chức chuỗi chương trình tập huấn về “Khởi sự doanh nghiệp” lần thứ 1 năm 2018 với chủ đề Ứng dụng công nghệ trong Nông nghiệp Du lịch, phát triển sản phẩm khởi nghiệp từ tài nguyên bản địa¹⁴, chuỗi chương trình kéo dài từ ngày 15/03/2018 đến 25/03/2018, thu hút được nhiều sự quan tâm của các đơn vị doanh nghiệp và cá nhân; đồng thời phối hợp với Quỹ Khởi nghiệp Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ Việt Nam (SVF) tổ chức Hội thảo “Đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp và hoạt động đầu tư khởi nghiệp”¹⁵ tạo cơ hội hội kết nối khởi nghiệp Đồng Tháp với các diễn giả trong và ngoài nước cùng nhau thảo luận và chia sẻ về chủ đề của Hội thảo.

1.4. Tài chính, tín dụng

Công tác quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo đúng theo quy định và dự toán. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tính đến ngày 13/3/2018 đạt 1.381.869 triệu đồng, đạt 20,65% dự toán, bằng 117,85% so với cùng kỳ. Chi cân đối ngân sách địa phương đạt 2.189.007 triệu đồng, đạt 21.52% dự toán, bằng 104,63% so với cùng kỳ.

Hoạt động tín dụng tiếp tục được duy trì ổn định¹⁶, ước thực hiện trong 3 tháng đầu năm, tổng mức huy động vốn đạt 38.922 tỷ đồng, tăng 4,9% so với đầu năm, dư nợ cho vay đạt 51.921 tỷ đồng, tăng 3,28% so với đầu năm. Tỷ lệ

¹³. Lũy kế 3 tháng đầu năm (tính đến ngày 14/03/2018), Giải thể có: 24 doanh nghiệp; Tạm ngưng có: 73 doanh nghiệp; Bỏ địa chỉ có: 28 doanh nghiệp; Tái hoạt động có: 19 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp thực tế đang hoạt động trên địa bàn là 3.303 doanh nghiệp.

¹⁴. Chương trình học lần đầu tiên được tổ chức thực tế kết hợp tham quan trải nghiệm tại các trang trại, vườn, công ty khởi nghiệp trên địa bàn Tỉnh như Trang trại Tâm Việt huyện Hồng Ngự, cơ sở nuôi ong lấy mật huyện Tam Nông, Công ty TNHH Thực phẩm sạch Bảy Nửa huyện Tháp Mười, Công ty Cỏ May Essential, homestay tại thành phố Sa Đéc với sự hướng dẫn của các chuyên gia.

¹⁵. Với diễn giả là ông Phạm Duy Hiếu – Giám đốc Quỹ khởi nghiệp doanh nghiệp khoa học và công nghệ Việt Nam; bà Janice Y. Lederman – Giám đốc Công ty Valhalla Private Capital; ông Nguyễn Việt Đức – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Đầu tư Khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam; ông Hoàng Ngọc Minh Hải – Cố vấn cấp cao về thương mại của SVF – Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Value Commere Hub.

¹⁶. Lãi suất huy động VNĐ phổ biến đối với kỳ hạn từ 01 tháng đến dưới 06 tháng ở mức 4,3%-5,5%/năm, kỳ hạn từ 06 tháng đến dưới 12 tháng phổ biến ở mức 5,3%-6%/năm; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên phổ biến ở mức 6,8%-7%/năm. Lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các khoản vay không ưu tiên áp dụng từ 8%-12,5%/năm; đối với khoản vay trung dài hạn: từ 10%/năm đến 13%/năm.

nợ xấu chiếm 0,73% tổng dư nợ, cao hơn 0,11% so với thời điểm cuối năm 2017. Thực hiện hỗ trợ vốn và tư vấn chính sách tín dụng cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa¹⁷.

2. Về văn hoá - xã hội

Ngành giáo dục và đào tạo: tổ chức sơ kết học kỳ I năm học 2017-2018 và triển khai kế hoạch học kỳ II năm học 2017-2018. Trong học kỳ I năm học 2017-2018 quy mô giáo dục các bậc học, cấp học trong tỉnh tiếp tục được củng cố và phát triển; việc nâng cao chất lượng giáo dục được tập trung chỉ đạo thực hiện bằng các giải pháp thiết thực và hiệu quả. Số trường đạt chuẩn quốc gia là 04 trường, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học đến nay được 245 trường.

Công tác đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ giảm nghèo được thực hiện đạt được kết quả thiết thực. Trong những tháng đầu năm, đã tổ chức 02 phiên giao dịch việc làm, trong đó có 50 đơn vị, doanh nghiệp tham gia, có 1.306 lao động đến dự. Tính đến ngày 28/2/2018 đã giải quyết cho 860 người hưởng trợ cấp thất nghiệp với tổng số tiền 5.046 triệu đồng. Chương trình đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài tiếp tục có những bước tiến quan trọng, tính đến ngày 05/3/2018 đã đưa 424 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng (*đạt 42,4% kế hoạch*).

Công tác chăm sóc sức khoẻ Nhân dân có nhiều tiến bộ, phục vụ người bệnh đã có nhiều cải tiến, tỷ lệ hài lòng của người bệnh cao. Số lượt khám chữa bệnh tăng nhưng chưa xảy ra tình trạng quá tải¹⁸, Bệnh viện Da liễu của Tỉnh theo đi vào hoạt động khám chữa bệnh cho người dân. Tình hình dịch bệnh truyền nhiễm tiếp tục được kiểm soát tốt. Công tác đảm bảo ATTP tiếp tục được duy trì và đạt kết quả tốt, thực hiện thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm về An toàn vệ sinh thực phẩm được chú trọng, góp phần ngăn chặn các thực phẩm không an toàn lưu thông trên thị trường¹⁹.

Duy trì các hoạt động phong trào, văn hoá, thể dục, thể thao trong nhân dân. Tổ chức sôi nổi các hoạt động văn hóa, nghệ thuật chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, sự kiện quan trọng của Tỉnh²⁰. Nổi bật, tổ chức chương trình nghệ thuật đặc sắc tại họp mặt Hội đồng hương tỉnh Đồng Tháp tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ chức lễ khai mạc, bế mạc Đại hội TDTT Tỉnh lần thứ VIII – 2018.

¹⁷. Cho vay DNVVN (tính đến thời điểm 25/02/2018) là 5.021 tỷ đồng.

¹⁸. Trong 3 tháng đầu năm, tổng số lượt KCB ước tăng 15,1%, lượt điều trị nội trú tăng 2,1% so với cùng kỳ năm 2017. Công suất sử dụng giường bệnh chung ước đạt 104%, tương đương cùng kỳ năm 2016.

¹⁹. Toàn tỉnh tổ chức thanh, kiểm tra trên 3.200 lượt cơ sở. Số cơ sở đạt điều kiện ATTP đạt 87% (cao hơn so với cùng kỳ năm ngoái, chỉ tiêu kế hoạch là 80%). Có 395 cơ sở vi phạm, chiếm 12,2% số cơ sở kiểm tra, trong đó 03 (0,09%) cơ sở bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền (tổng số tiền phạt là 5.000.000 đ), 392 Cơ sở vi phạm nhưng chưa đến mức xử lý.

²⁰. Kỷ niệm 59 Ngày Truyền thống Bộ đội Biên phòng Việt Nam; Đại hội Công đoàn viên chức tỉnh Đồng Tháp; Họp mặt phụ nữ nhân ngày 8/3; tuyên truyền ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3...

3. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh

Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được quan tâm chỉ đạo thực hiện ngay từ đầu năm, nhất là tập trung rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính góp phần tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Tỉnh. Mô hình Trung tâm Hành chính công tiếp tục phát huy hiệu quả, hướng tới sự tiện lợi cho tổ chức và cá nhân; tiếp tục nâng cao tính phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần vào chủ trương xây dựng chính quyền thân thiện và nền hành chính phục vụ trên địa bàn tỉnh.

Các lực lượng thực hiện nghiêm công tác trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp bảo vệ tốt các địa bàn, mục tiêu trọng yếu, nhất là bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an ninh biên giới tiếp tục được giữ vững ổn định; người dân hai bên biên giới qua lại, mua bán, thăm thân nhân diễn ra bình thường. Công tác đối ngoại được củng cố và mở rộng, nhất là quan hệ hợp tác hữu nghị với các tỉnh giáp biên giới thuộc Vương quốc Campuchia.

4. Đánh giá chung

- Hoạt động của doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn về thị trường tiêu thụ, giá trị sản xuất công nghiệp của Tỉnh chủ yếu dựa vào ngành chế biến nông sản: chế biến thủy sản đông lạnh; thức ăn gia súc thủy sản, gạo xay xát, lau bóng,... do đó, khi thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn dẫn đến giá trị sản xuất công nghiệp của Tỉnh bị ảnh hưởng theo. Mặt khác, trong các tháng đầu năm ngành xây dựng chưa có khối lượng thực hiện nhiều nên cũng ảnh hưởng đến mức tăng trưởng của khu vực công nghiệp - xây dựng.

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư đạt thấp, do đa số các chủ đầu tư đang tập trung cho khâu lập hồ sơ đối với các dự án khởi công mới và tiếp tục thi công các công trình chuyển tiếp từ năm 2017 sang.

- Số lao động đi làm việc ở nước ngoài sau khi hết hạn hợp đồng nhưng không về nước còn nhiều làm ảnh hưởng đến việc ký kết hợp đồng lao động với các lao động mới.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tháng 4 năm 2018

1. Thường xuyên theo dõi tình hình sản xuất vụ lúa Đông Xuân 2017-2018 và xuống giống vụ lúa Hè Thu năm 2018; nắm bắt chặt chẽ tình hình thời tiết, dịch bệnh phát sinh trên cây trồng, vật nuôi, kịp thời có giải pháp phòng trừ hiệu quả.

2. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; hướng dẫn, hỗ trợ đăng ký, bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá; tiếp tục tuyên truyền, tổ chức các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp.

3. Tiếp tục duy trì, mở rộng các mối quan hệ hợp tác phát triển, tăng cường công tác xúc tiến thương mại, du lịch, đầu tư; thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp; đẩy mạnh công tác xã hội hóa lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế.

4. Theo dõi và tập trung thực hiện các dự án, công trình đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, giải ngân nhanh vốn đầu tư xây dựng cơ bản, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

5. Tăng cường công tác quản lý thị trường, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, ổn định giá cả hàng hoá; xử lý nghiêm các đối tượng sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại.

6. Tiếp tục đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, kiểm soát chặt chẽ tuyến biên giới, chống hoạt động xâm nhập phá hoại; tăng cường tuần tra, kiểm soát giao thông, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 năm 2018, một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 4 năm 2018 trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Vụ KTĐP<
- Vụ TH kinh tế QD } Bộ KH&ĐT;
- Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ;
- VP Tỉnh Ủy;
- VP UBND Tỉnh;
- Cục Thống kê;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TH.

**KT . GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Ngọc Đào